BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 3501 / QĐ-BNN-KHCN	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2010*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ bảo tồn và lưu giữ nguồn gen nông lâm nghiệp và thuỷ sản năm 2011

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 01/2008/NĐ-CP ngày 3 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 của nghị định 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 36/2006/QĐ-BNN ngày 15 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế quản lý đề tài, dự án khoa học công nghệ;

Xét đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt **Danh mục các nhiệm vụ bảo tồn và lưu giữ nguồn gen nông lâm nghiệp và thuỷ sản năm 2011** (Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chỉ đạo và hướng dẫn các tổ chức/cá nhân chủ trì thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn và lưu giữ nguồn gen theo quy định về quản lý khoa học công nghệ và quản lý tài chính của Nhà nước.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Bùi Bá Bổng

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, KHCN.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ BẢO TỒN VÀ LƯU GIỮ NGUỒN GEN NÔNG LÂM NGHIỆP VÀ THUỶ SẢN NĂM 2011

(Theo Quyết định số 9501/QĐ-BNN-KHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Kinh phí 2011 (trđ)
1	**VIỆN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP VN**		**6350**
1.1	**TT Tài nguyên thực vật**		**5700**
	Bảo tồn tài nguyên di truyền thực vật phục vụ mục tiêu lương thực và nông nghiệp	Hàng năm	5000
	Tạo lập, duy trì và phát triển một số điểm bảo tồn trên trên đồng đất của nông dân (bảo tồn on-farm) nguồn gen của một số cây trồng bản địa.	Hàng năm	700
1.2	**Viện Nghiên cứu Rau quả**		**250**
	Bảo tồn, lưu giữ các giống hoa đào Miền Bắc Việt Nam	Hàng năm	250
	Viện Thổ nhưỡng Nông hoá		**250**
	Bảo tồn và lưu giữ nguồn gen vi sinh vật trồng trọt	Hàng năm	250
1.3	**Viện Bảo vệ thực vật**		**150**
	Bảo tồn và lưu giữ nguồn gen vi sinh vật bảo vệ thực vật	Hàng năm	150
2	**Viện Chăn nuôi**		**900**
	Bảo tồn lưu giữ quỹ gen vật nuôi	Hàng năm	900
3	**Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam**		**450**
	Bảo tồn nguồn gen cây rừng	Hàng năm	450
4	**Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản I**		**700**
	Bảo tồn lưu giữ nguồn gen thủy sản nước ngọt	Hàng năm	700
5	**Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản III**		**1150**
	Bảo tồn, lưu giữ nguồn gen và giống thủy sản nước lợ, mặn	Hàng năm	1150
	Bảo tồn quỹ gen thú y	Hàng năm	250
6	**Trường Đại học Lâm nghiệp**		**250**
	Bảo tồn loài Du sam đá vôi (*Keteleeria davidiana* (Bertrand) Beissn 1881) tại Bắc Kan	Hàng năm	250

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Kinh phí 2011 (trđ)
7	**Tổng cục Lâm nghiệp**		**1200**
7.1	**Vườn quốc gia Tam Đảo**		**150**
	Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen một số loài cây quý hiếm ở Vườn quốc gia Tam Đảo	Hàng năm	150
7.2	**Vườn quốc gia Ba Vì**		**250**
	Bảo tồn nguồn gen cây thuốc quý (Hoa Tiên - *Asarum glabrum*, Hoàng tinh hoa trắng - Disporopsis longifolia và Củ dòm- stephanis dielsiana) ở Vườn quốc gia Ba Vì	Hàng năm	150
	Bảo tồn loài Dẻ tùng sọc trắng "*Amentotaxus oliver*" tại Vườn quốc gia Ba Vì	Hàng năm	100
7.3	**Vườn quốc gia Cúc Phương**		**250**
	Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen một số loài cây quý hiếm (bao gồm cả các loài Tuế) ở Vườn quốc gia Cúc Phương.	Hàng năm	250
7.4	**Vườn quốc gia Bạch Mã**		**100**
	Bảo tồn nguồn gen một số loài cây quý hiếm ở Vườn quốc gia Bạch Mã	Hàng năm	100
7.5	**Vườn quốc gia Cát Tiên**		
	Bảo tồn nguồn gen một số loài cây quý hiếm (bao gồm cả loài Sâm cau) ở Vườn quốc gia Cát Tiên	Hàng năm	250
7.6	**Vườn quốc gia Yokdon**		**250**
	Bảo tồn các loài Gõ đỏ (*Afzelia xylocarpa* (KUZ) Craib), Cẩm lai Bà rịa (*Dalberia bariensis* Pierre), Gụ mật (*Sindora siamensis* Teysm) tại Vườn Quốc gia Yokdon	Hàng năm	150
	Bảo tồn 3 loài rắn: Hổ mang chúa (Ophiophagus hannas Cantor 1836), rắn Hổ trâu (Ptyas mucosus Linnaeus 1758), Hổ mang (Naja naja Linnaeus 1758 tại Vườn Quốc gia Yok Don- Huyện Buôn đôn- Tỉnh Đăk lăk	Hàng năm	100
8	**Cục thú y**		**250**
9	**Văn phòng Bộ**		**450**
9.1	**Viện Nghiên cứu Cao su**		
	Bảo tồn nguồn gen cây cao su	Hàng năm	150
9.2	**Trung tâm Nghiên cứu Ong**		
	Bảo tồn In-situ các loài ong	Hàng năm	300
	Tổng kinh phí		**11700**